

### BBCC-U18-CP认证合格名单

排名	考号	姓名	总分	上卷	下卷	所在地	认证等级
1	BBCC202102363	汤智铖	210	95	115	江苏	BBCC CP V
2	BBCC202102358	邱梓轩	205	90	115	江苏	BBCC CP V
3	BBCC202102330	王瑞藻	195	80	115	江苏	BBCC CP V
4	BBCC202102368	秦一苇	195	85	110	江苏	BBCC CP V
5	BBCC202102341	马泰然	180	100	80	江苏	BBCC CP V
6	BBCC202102326	王昊泽	175	60	115	江苏	BBCC CP V
7	BBCC202102537	郑东森	160	60	100	澳门	BBCC CP V